

Số: /KH-TTr

Lai Châu, ngày tháng 12 năm 2025

## KẾ HOẠCH Cải cách hành chính năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 8328/KH-UBND ngày 23/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về cải cách hành chính tỉnh Lai Châu năm 2026; văn bản số 3994/SNV-CCHC ngày 05/11/2025 của Sở Nội vụ về việc đề xuất nội dung, nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026, Thanh tra tỉnh xây dựng kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng lộ trình quy định tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 2943/KH-UBND ngày 20/9/2021 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2030.

- Cụ thể hoá các mục tiêu, nhiệm vụ, triển khai đồng bộ, thống nhất và hiệu quả các nội dung cải cách hành chính.

#### 2. Yêu cầu

- Các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cải cách hành chính phải cụ thể, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp làm thước đo chất lượng và hiệu quả phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

### II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

#### 1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Thực hiện công tác tuyên truyền cải cách hành chính của cơ quan. Duy trì và cập nhật thường xuyên các thông tin, văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh trên trang thông tin điện tử của cơ quan.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện Kiểm tra công tác cải cách hành chính các phòng trong cơ quan đảm bảo tối thiểu 20% các phòng của cơ quan.

#### 2. Cải cách thể chế

- 100% các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng do cơ quan tham mưu xây dựng, ban hành đảm bảo đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ quan.

- 100% các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý, tham mưu ban hành được kiểm tra, rà soát để kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; cập nhật, công khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật trên Trang thông tin điện tử.

### **3. Cải cách thủ tục hành chính**

- 100% thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra tỉnh được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

- Tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của các cấp đạt 100%.

- 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo trước và đúng thời hạn quy định.

- Rà soát, công bố 100% TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý; đề xuất phương án đơn giản hóa bảo đảm cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu 20% quy định TTHC, 20% chi phí tuân thủ TTHC.

- 100% phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức được giải quyết đảm bảo theo quy định.

### **4. Cải cách tổ chức bộ máy**

Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy; bố trí, sắp xếp công chức hợp lý, điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác theo quy định nhằm nâng cao hiệu quả công tác theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII); quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

### **5. Cải cách chế độ công vụ**

- Xây dựng đội ngũ công chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

- Nâng cao chất lượng đánh giá, xếp loại công chức, người lao động đảm bảo khách quan, dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá và gắn với trách nhiệm của trưởng các phòng nghiệp vụ, chuyên môn trong việc nhận xét, đánh giá và đề xuất mức xếp loại.

## **6. Cải cách tài chính công**

- Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo quy định hiện hành.
- Thực hiện công khai tài chính, ngân sách theo quy định.

## **7. Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số**

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Thanh tra tỉnh nhằm thúc đẩy cải cách hành chính, phục vụ có hiệu quả người dân, nâng cao chất lượng, hiệu quả chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc; trên 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Hoàn thành 100% các nhiệm vụ phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng theo kế hoạch năm 2026.

- 100% công chức sử dụng hộp thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc, thông tin, văn bản, bảo đảm an toàn thông tin.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính; đổi mới, đa dạng hóa các phương pháp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nhằm đảm bảo phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn, địa phương và phù hợp đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tiếp tục nghiên cứu, triển khai và nhân rộng các mô hình, sáng kiến cải cách hành chính hiệu quả; lựa chọn các mô hình phù hợp để áp dụng rộng rãi nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

2. Thực hiện tự chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2025 đảm bảo theo chỉ đạo của UBND tỉnh, hướng dẫn của Sở Nội vụ; tiến hành khảo sát đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính, đo lường mức độ hài lòng của người dân.

3. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên rà soát, kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành để kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật; tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi thi hành hành pháp luật, tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh và Thanh tra Chính phủ; xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, đề án tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật hằng năm, giai đoạn.

4. Thực hiện quyết liệt trong cải cách thủ tục hành chính, tập trung triển khai hiệu quả Đề án đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông cấp tỉnh và Đề

án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh điện tử. Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, đặc biệt cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh. Thường xuyên, kịp thời cập nhật, trình Ủy ban nhân dân tỉnh công bố, công khai thủ tục hành chính tại trụ sở làm việc, Trang thông tin điện tử của cơ quan tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện.

5. Rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và giảm đầu mối trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp chức năng, nhiệm vụ; bảo đảm nguyên tắc một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính; tăng cường phân cấp hợp lý giữa các cấp, gắn với quyền hạn và trách nhiệm. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và biên chế của các cơ quan, đơn vị.

Triển khai áp dụng vị trí việc làm để xác định biên chế, tuyển dụng, bố trí, sử dụng, quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng và đánh giá xếp loại công chức, hàng năm; cơ cấu lại đội ngũ công chức theo vị trí việc làm, ngạch công chức, trình độ đào tạo cho phù hợp.

Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại công chức theo kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấp hành nghiêm kết luận, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của cơ quan. Thường xuyên rà soát Quy chế làm việc của cơ quan, kịp thời phát hiện và sửa đổi những điểm còn bất cập, không phù hợp với tình hình thực tế và quy định hiện hành của pháp luật.

6. Nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí đối với các cơ quan hành chính nhà nước. Đôn đốc thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra về tài chính, ngân sách.

7. Tập trung hoàn thiện hạ tầng, nền tảng Chính quyền số; mở rộng kết nối, liên thông Cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin với Công dịch vụ công, Hệ thống một cửa điện tử. Đẩy mạnh số hóa dữ liệu, triển khai chữ ký số và chuẩn hóa mã định danh để chia sẻ dữ liệu thống nhất. Điện tử hóa quy trình xử lý hồ sơ và lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm của chuyển đổi số, nâng cao trải nghiệm dịch vụ công.

## **VI. KHUNG KẾ HOẠCH THỰC HIỆN** *(Có phụ lục chi tiết kèm theo)*

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Căn cứ Kế hoạch này, Văn phòng và các phòng nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện, đề xuất các biện pháp cần thiết bảo đảm kế hoạch được thực hiện đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả; hằng

tháng, hàng quý báo cáo tình hình thực hiện chuyên môn của phòng với lãnh đạo cơ quan qua Văn phòng Thanh tra tỉnh để tổng hợp.

Giao Văn phòng chủ trì, tham mưu giúp Chánh thanh tra tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Nội vụ theo quy định.

Trên đây là kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của Thanh tra tỉnh./.

***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Văn phòng, các phòng nghiệp vụ;
- Lưu: VT.

**CHÁNH THANH TRA**

**Trần Quốc Khanh**